

Bản án số: 224/2021/HS-PT  
Ngày 22-9-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Phương

*Các Thẩm phán:* Ông Văn Công Dân, bà Nguyễn Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 218/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo Lữ Văn N, Nguyễn Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk.

*\* Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Lữ Văn N**, sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn X, xã R, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ B, sinh năm 1956 và con bà Lê Thị M, sinh năm 1957; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Quang T**, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Y, xã EH, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang B1, sinh năm 1954 và con bà Phạm Thị M1, sinh năm 1958; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 29/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 10 tháng theo Quyết định số: 41/2018/QĐ-TA. Ngày 14/01/2020, Nguyễn Quang T chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc theo Giấy chứng nhận về việc chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc số: 859/CN-CSĐTTCNMT ngày 20/12/2019 của Giám đốc Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân:

1. Bản án số: 207/2007/HSST ngày 18/9/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt Nguyễn Quang T: 04 năm tù, về tội: Cướp tài sản. Ngày 08/02/2010 đã chấp hành xong án phạt tù.

2. Bản án số: 03/2014/HSST ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xử phạt Nguyễn Quang T: 07 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 12/5/2014 đã chấp hành xong án phạt tù.

3. Bản án số: 29/2016/HSST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xử phạt Nguyễn Quang T: 07 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 25/10/2016, bị cáo Nguyễn Quang T đã chấp hành xong hình phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 367/GCN ngày 25/10/2016 của Trại giam Đắk Trung thuộc Tổng cục VIII - Bộ Công an.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 27/02/2021, Nguyễn Quang T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không gắn biển số đi đến nhà của Lữ Văn N tại thôn X, xã R, huyện EH gặp N. Tại đây, T hỏi N có biết chỗ nào bán ma túy thì dẫn T đi mua về cùng nhau sử dụng. N nói với T: *“một người đàn ông hay bán ma túy tại quán nước mía ở khu vực thôn Z, xã R, huyện EH”*. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở N đi đến quán nước mía bên đường Hồ Chí Minh, thuộc thôn Z, xã R, huyện EH để mua ma túy đá. Tại đây, T đưa cho N số tiền 200.000đ, ngồi được một lúc có một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đi đến quán nước mía ngồi. N tiếp cận và hỏi mua của người này 200.000đ tiền ma túy, thì người này đưa cho N 01 gói nylon không màu bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, biết đó là chất ma túy đá nên N cất giấu trong người rồi rủ T đi về. Khi T và N đi đến đoạn đường thuộc thôn S, xã EH, huyện EH, thì gặp tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo phối hợp với Công an xã EH yêu cầu kiểm tra. Sau khi nghe Cơ quan Công an giải thích và vận động thì Lữ Văn N đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nylon không màu bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng ra giao nộp cho Cơ quan Công an. N khai chất rắn màu trắng nêu trên là ma túy đá, N và T cùng nhau đi mua về để sử dụng. Sau đó, Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi

tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong tang vật thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số: 259/GĐMT-PC09 ngày 08/3/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon không màu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2107 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T, Lữ Văn N phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **Lữ Văn N: 01 năm 06 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giữ, ngày 27/02/2021.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Quang T: 02 năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giữ, ngày 27/02/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 07/7/2021, các bị cáo Nguyễn Quang T, Lữ Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Quang T, Lữ Văn N phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 27/02/2021, tại thôn Z, xã R, huyện EH, Nguyễn Quang T, Lữ Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2107 gam, chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo N và 02 năm tù đối với bị cáo T mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm hại đến các chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy còn góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương và là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến vai trò, nhân thân của từng bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

***Vì những lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quang T, Lữ Văn N - Giữ nguyên bản án sơ hình sự thẩm số 37/2021/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Về Điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Lữ Văn N: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giữ, ngày 27/02/2021.

Xử phạt: **Nguyễn Quang T 02 (Hai) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giữ, ngày 27/02/2021.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Quang T, Lữ Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện EH;
- THAHS huyện Ea H'leo;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Duy Phương**